

NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU
Số: 3674 /CV-VPHĐQT.18

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 9 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG
KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Tổ chức: **NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU**

Mã chứng khoán: **ACB**

Trụ sở chính : 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : (8428) 3929 0999

Fax : (8428) 3839 9885

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đỗ Minh Toàn

Địa chỉ : 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : (8428) 3929 0999

Fax : (8428) 3839 9885

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) nhận được Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần số 91/GP-NHNN ngày 19/9/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc cấp đổi Giấy phép hoạt động số 0032/NH-GP ngày 24/4/1993 cho Ngân hàng TMCP Á Châu. Các chi tiết khác được ghi trong Giấy phép thành lập và hoạt động đính kèm.

Thông tin này đã được đăng tải trên website của Ngân hàng tại đường dẫn <http://acb.com.vn/vn/about/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin> kể từ ngày 21/9/2018.

Mẫu Phụ lục II (Ban hành kèm theo Quyết định số 515/QĐ-UBCK ngày 25/6/2012 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về Quy trình thực hiện công bố thông tin trên công thông tin điện tử của UBCKNN và báo cáo UBCKNN.)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP HĐQT, Ph TH.

Đính kèm:

- Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần số 91/GP-NHNN ngày 19/9/2018.



Đỗ Minh Toàn
TỔNG GIÁM ĐỐC

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 91 /GP-NHNN

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2018

GIẤY PHÉP

CÔNG VĂN BẢN THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN

Số: 4021
Giờ: 11h Ngày: 19/9/18
Chuyên vụ lý: _____

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam và Thông tư số 17/2017/TT-NHNN ngày 20/11/2017 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN;

Xét Đơn số 2109/CV-PC.18 ngày 5/6/2018 đề nghị cấp đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng,

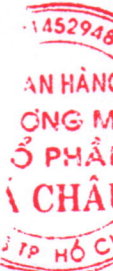
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cấp đổi Giấy phép hoạt động số 0032/NH-GP ngày 24/4/1993 cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu như sau:

1. Tên Ngân hàng:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu.
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: Asia Comercial Joint Stock Bank.
- Tên viết tắt: ACB.

2. Địa chỉ trụ sở chính: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.



Điều 2. Vốn điều lệ của Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu là 11.259.140.250.000 đồng (Mười một nghìn hai trăm năm mươi chín tỷ một trăm bốn mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Điều 3. Thời hạn hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu là 50 năm kể từ ngày 24/4/1993.

Điều 4. Nội dung hoạt động:

Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu được thực hiện các hoạt động của loại hình ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm các hoạt động sau đây:

1) Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác;

2) Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:

a) Cho vay;

b) Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;

c) Bảo lãnh ngân hàng;

d) Phát hành thẻ tín dụng;

đ) Bao thanh toán trong nước.

3) Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.

4) Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:

a) Cung ứng phương tiện thanh toán;

b) Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.

5) Mở tài khoản:

a) Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

b) Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.

6) Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.

7) Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.

8) Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.

9) Dịch vụ môi giới tiền tệ.

10) Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

11) Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy

định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

12) Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyên nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.

13) Mua bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.

14) Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

15) Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

16) Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

17) Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.

18) Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.

19) Kinh doanh mua, bán vàng miếng.

20) Mua nợ.

21) Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.

22) Các hoạt động khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).

Điều 5. Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu phải tuân thủ pháp luật Việt Nam.

Điều 6. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép hoạt động ngân hàng số 0032/NH-GP ngày 24/4/1993, Quyết định số 86/QĐ-NH5 ngày 24/4/1993 về việc cấp Giấy phép hoạt động cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu; Quyết định số 2011/QĐ-NHNN ngày 23/8/2010, Quyết định số 1545/QĐ-NHNN ngày 07/8/2012, Quyết định số 1587/QĐ-NHNN ngày 19/7/2013, Quyết định số 375/QĐ-NHNN ngày 21/3/2016, Quyết định số 1894/QĐ-NHNN ngày 7/9/2017, Quyết định số 2460/QĐ-NHNN ngày 28/11/2017 về việc chấp thuận bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu; Quyết định số 1403/QĐ-NHNN ngày 4/7/2018 về việc sửa đổi nội dung Giấy phép hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu; Quyết định số 34/QĐ-NH5 ngày 14/02/1995, Quyết định số 17/QĐ-NH5 ngày 20/01/1997, Quyết định số 1373/QĐ-NHNN ngày 22/10/2003 về việc cho phép Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ; Công văn số 568/NHNN-CNH ngày 01/6/2004, số 9063/NHNN-CNH ngày 25/10/2006 về việc cho phép Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu



phát hành và thanh toán thẻ; Công văn số 1079/NHNN-TT ngày 26/2/2015, số 5751/NHNN-TT ngày 31/7/2015 về việc xác nhận đăng ký các loại thẻ ngân hàng cho tổ chức phát hành thẻ; Công văn số 1309/NHNN-CNH ngày 18/11/2004, số 1977/NHNN-HCM.02 ngày 25/11/2004 về việc Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu thực hiện hoạt động bao thanh toán.

Giấy phép kinh doanh vàng miếng số 267/GP-NHNN ngày 28/12/2012 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu tiếp tục có hiệu lực thi hành.

Điều 7. Giấy phép cấp đổi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu được lập thành năm (05) bản chính: một (01) bản cấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu; một (01) bản để đăng ký kinh doanh; ba (03) bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (một bản lưu tại Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, một bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, một bản lưu tại hồ sơ cấp đổi Giấy phép hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu).

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Ban Lãnh đạo NHNN (để b/c);
- UBND TP Hồ Chí Minh (để p/h);
- Bộ Công an (Tổng Cục An ninh);
- Bộ Kế hoạch và đầu tư;
- Lưu: VP, TTGSNH (3 bản).

**KT.THÔNG ĐỐC
PHÓ THÔNG ĐỐC**



Nguyễn Đông Tiến